

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan  
hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Công văn số 100/TCTCCTTHC ngày 14/11/2023 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ;

Căn cứ Công văn số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>T,Y</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tiến**

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THỰC HIỆN**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

**PHẦN 1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH**

STT	Tên TTHC nội bộ	Thẩm quyền giải quyết	Văn bản quy định TTHC nội bộ
<b>A</b>	<b>TTHC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>		
1	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công.
2	Xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm của địa phương.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công.
3	Đề nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Trung ương.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công.
4	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách địa phương	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công.
5	Quyết định/ Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công nhóm A thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công; Điều 9, 10 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
6	Quyết định/ Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C do địa phương quản lý.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công; Điều 9, 10 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
7	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công nhóm A, nhóm B, nhóm C.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công; Điều 20, 21 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật

			Đầu tư công.
8	Điều chỉnh chương trình, dự án đầu tư công nhóm A, nhóm B, nhóm C.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Điều 43 Luật Đầu tư công; Điều 22 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
9	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài.	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh	Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
10	Quyết định đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài do địa phương quản lý.	UBND tỉnh	Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
11	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư.	- UBND tỉnh - Đơn vị sự nghiệp công lập	Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
12	Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư (Đối với chương trình, dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng do địa phương quản lý).	- UBND tỉnh - Đơn vị sự nghiệp công lập	Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
13	Quyết định đầu tư đối với dự án đầu tư công khẩn cấp.	UBND tỉnh	Điều 42 Luật Đầu tư công.
14	Quyết định thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập.	UBND tỉnh	Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
15	Quyết định hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà	UBND tỉnh	Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản

	nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.		xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
16	Quyết định chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.	UBND tỉnh	Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
17	Quyết định tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý).	UBND tỉnh	Luật Doanh nghiệp; Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về việc đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
18	Quyết định giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý).	UBND tỉnh	Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

19	Lập quy hoạch tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Quy hoạch; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.
20	Đề nghị điều chỉnh quy hoạch tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Quy hoạch; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.
21	Cung cấp thông tin quy hoạch tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Quy hoạch; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.
22	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu cho dự án.	UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc	Điều 14, 15 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.
23	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc	Điều 37, 38, 39, 40, 41 Luật Đấu thầu.
24	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu (trong lựa chọn nhà đầu tư).	UBND tỉnh	Điều 48 Luật Đấu thầu; Điều 13, 52 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.
25	Thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư.	UBND tỉnh	Điều 27, 53 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

<b>B</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG</b>		
1	Xác định lần đầu cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2; xác định lại cấp độ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ 1, 2.	Sở Thông tin và Truyền thông	Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
2	Nộp xuất bản phẩm lưu chiểu đối với xuất bản phẩm dạng in.	Sở Thông tin và Truyền thông	Luật Xuất bản; Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT.
3	Nộp xuất bản phẩm lưu chiểu đối với xuất bản phẩm điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Luật Xuất bản; Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một

			số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT.
4	Thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp thiết kế 2 bước), thiết kế chi tiết (trường hợp thiết kế 1 bước) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin	Hội đồng thẩm định hoặc Sở Thông tin và Truyền thông	Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.
<b>C</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ</b>		
1	Công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện.	UBND tỉnh	Thông tư 17/2013/TT-BYT ngày 06/06/2013 quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và huyện do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
2	Đề nghị cấp có thẩm quyền công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.	UBND tỉnh	Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.
3	Công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.	Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.
4	Đề nghị cấp có thẩm quyền công bố hết dịch truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh	Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Quyết định 07/2020/QĐ-TTg ngày 26/02/2020 sửa đổi Quyết định 02/2016/QĐ-TTg.
5	Công bố hết dịch truyền nhiễm thuộc nhóm B, C trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh	Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính

			phủ ban hành.; Quyết định 07/2020/QĐ-TTg ngày 26/02/2020 sửa đổi Quyết định 02/2016/QĐ-TTg.
6	Áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại cơ sở, địa điểm khác (ngoại trừ tại nhà, tại cửa khẩu, cơ sở y tế).	Sở Y tế, Ban chỉ đạo chống dịch cấp tỉnh	Nghị định số 101/2010/NĐ-CP 30/09/2010 hướng dẫn Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp, cưỡng chế cách ly Y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.
7	Cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch.	Sở Y tế	Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng.
8	Thành lập Ban Chỉ đạo chống dịch cấp tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Quyết định số 56/2010/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của TTgCP Về việc quy định thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo chống dịch các cấp.
9	Duyệt dự trù nhu cầu sử dụng thuốc Methadone cho các cơ sở điều trị thay thế trên địa bàn quản lý từ nguồn thuốc thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.	Sở Y tế	Thông tư số 26/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý thuốc Methadone
10	Điều phối thuốc Methadone cho các cơ sở điều trị thay thế trên địa bàn quản lý từ nguồn thuốc thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.	Sở Y tế	Thông tư số 26/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý thuốc Methadone
11	Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh	UBND tỉnh	Điểm b Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế.



12	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	UBND tỉnh	Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
13	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
14	Xét thăng hạng bác sỹ chính.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT BYT-BNV ngày

			27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế
15	Xét thăng hạng Bác sĩ y học dự phòng chính.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
16	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng chính.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã

			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
17	Xét thăng hạng Điều dưỡng hạng III	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
18	Xét thăng hạng Điều dưỡng hạng II	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật

			y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
19	Xét thăng hạng Hộ sinh hạng III.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
20	Xét thăng hạng Hộ sinh hạng II.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y

			tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
21	Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng III	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
22	Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng II	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề

			<p>nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</p>
23	Xét thăng hạng Dược sĩ.	UBND tỉnh	<p>Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược; Thông tư số 03/2022/TT BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế</p>
24	Xét thăng hạng Dược sĩ chính	UBND tỉnh	<p>Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược; Thông tư số 03/2022/TT BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế</p>

25	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng III.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
26	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng II.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
27	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định

			về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
28	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng II.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.
<b>D</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG</b>		
1	Phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở của địa phương.	UBND tỉnh	Điều 29 Luật Nhà ở 2023; Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở



2	Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương.	UBND tỉnh	Điều 29 Luật Nhà ở 2023; Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở
3	Điều chỉnh Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương.	UBND tỉnh	Điều 29 Luật Nhà ở 2023; Khoản 2 Điều 10 và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở
4	Phê duyệt Đề án Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo.	- UBND tỉnh - Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu.	Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.
5	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch chung đô thị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh	Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;
6	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu.	UBND tỉnh/Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
7	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị.	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
8	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố, thị xã, đô thị loại IV trở lên chưa công nhận là thành phố, thị xã; đô thị mới dự	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh.	

	kiến là thành phố, thị xã thuộc tỉnh.		37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015;
9	Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chung thị trấn, đô thị loại V chưa công nhận là thị trấn và đô thị mới loại V.	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh.	Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về nội dung hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
10	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị.	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh	
11	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị.	UBND tỉnh/ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh	
12	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình không theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	UBND tỉnh	
13	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình không theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	UBND tỉnh	
14	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015;

			Thông tư 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị; Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;
15	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.
<b>E</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>		
1	Xét thăng hạng viên chức từ trợ lý nghiên cứu lên nghiên cứu viên.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV.
2	Xét thăng hạng viên chức từ nghiên cứu viên lên nghiên cứu viên chính.	UBND tỉnh	
3	Xét thăng hạng viên chức từ kỹ thuật viên lên kỹ sư.	UBND tỉnh	
4	Xét thăng hạng viên chức từ kỹ sư lên kỹ sư chính.	UBND tỉnh	
5	Bổ nhiệm giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh	UBND tỉnh	Luật giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ
6	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh	UBND tỉnh	

			sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; Thông tư số 03/2022/TT-BKHHCN ngày 20/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ.
7	Thành lập sàn giao dịch công nghệ vùng	UBND tỉnh	Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 16/2014/TT-BKHHCN ngày 13/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về điều kiện thành lập, hoạt động của tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.
8	Công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh của sáng kiến, đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do cán bộ, công chức, viên chức là tác giả.	UBND tỉnh	Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.
9	Công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong sở, ban, ngành cấp tỉnh của sáng kiến, đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do cán bộ, công chức, viên chức là tác giả.	UBND tỉnh	Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.
10	Giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị định số 31/2010/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Quyết định số 33/2023/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.

<b>G</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>		
1	Phê duyệt kế hoạch tháng về việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.	Sở Giao thông vận tải	Điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 51/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 135/2021/NĐ-CP.
2	Thỏa thuận quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn (trường hợp UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cộng đồng dân cư là Chủ đầu tư).	Sở Giao thông vận tải	Điều 6, 7 Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 15/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn.
<b>H</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tổ chức, biên chế</b>		
1	Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm.	Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.
2	Quyết định phê duyệt điều chỉnh Đề án vị trí việc làm.	Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3	Quyết định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Quyết định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Quyết định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh	UBND tỉnh	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	Quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
7	Quyết định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
8	Quyết định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Chính quyền địa phương</b>		
1	Trình Đề án thành lập, giải thể, nhập chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn; Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Công chức, viên chức</b>		

1	Thẩm định cho ý kiến đối với công chức các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh chuyên công tác đến các cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh.	UBND tỉnh	Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
2	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ngoài nước.	UBND tỉnh	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 101/2017/NĐ-CP 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
3	Đền bù chi phí đào tạo của cán bộ, công chức, viên chức.	UBND tỉnh	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
4	Thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương; từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương.	UBND tỉnh	Luật Cán bộ, công chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.
5	Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu.	UBND tỉnh	Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
6	Tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức.	UBND tỉnh	Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

IV	<b>Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng</b>		
1	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
2	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho tập thể.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
3	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho cá nhân.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
4	Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
5	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thi đua theo đợt hoặc thi đua theo chuyên đề.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
6	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
7	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đợt xuất.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
8	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
9	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại.	Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.



<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Văn thư, lưu trữ</b>		
1	Giải mật đối với bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ mà không xác định được cơ quan xác định bí mật nhà nước.	Sở Nội vụ	Khoản 5 Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.
2	Tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ.	Sở Nội vụ	Điều 23 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật Lưu trữ.
3	Thẩm tra tài liệu hết giá trị của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử.	Sở Nội vụ	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; Thông tư số 17/2014/TT-BNV.
4	Giao nộp và tiếp nhận hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan.	Sở Nội vụ	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
5	Phê duyệt Danh mục hồ sơ nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan.	Sở Nội vụ	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
6	Nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.	Sở Nội vụ	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
7	Thu thập tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ cơ quan.	Sở Nội vụ	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
8	Thu thập tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ lịch sử.	Sở Nội vụ	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
9	Cho phép đọc, sao, chứng thực lưu trữ đối với tài liệu lưu trữ điện tử.	Trung tâm LTLS tỉnh	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
10	Hủy tài liệu lưu trữ điện tử hết giá trị.	Sở Nội vụ	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Văn phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành; UBND các cấp</b>		
1	Tiếp nhận, đăng ký và chuyển giao văn bản đến.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh,	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ

		cấp huyện, cấp xã	về công tác văn thư.
2	Phát hành văn bản đi.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
3	Thu hồi văn bản đã phát hành.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
4	Đính chính văn bản đã phát hành.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
5	Sao y, sao lục, trích sao văn bản.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
6	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước.	Theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
7	Nộp lưu hồ sơ, tài liệu lưu trữ (bao gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) vào Lưu trữ cơ quan	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
8	Tiêu hủy tài liệu lưu trữ (gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) hết giá trị.	Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Luật Lưu trữ; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
<b>I</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>		
1	Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên”.
<b>K</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>		

<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Trồng trọt</b>		
1	Lập kế hoạch, đề án phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung	UBND tỉnh	Khoản 2 Điều 62 Luật Trồng trọt.
2	Xác định, công bố vùng sản xuất trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa	UBND tỉnh	Khoản 4 Điều 71 Luật Trồng trọt.
3	Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên phạm vi toàn tỉnh	UBND tỉnh	Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.
4	Ban hành Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Thông tư liên tịch số 22/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</b>		
1	Công bố dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh	Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Tiêu chuẩn cơ sở 661: 2018/BVTV quy trình công bố dịch và công bố hết dịch ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BVTV-KH ngày 16/01/2018 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật.
2	Công bố hết dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh	Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Tiêu chuẩn cơ sở 661: 2018/BVTV quy trình công bố dịch và công bố hết dịch ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BVTV-KH ngày 16/01/2018 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực lâm nghiệp</b>		
1	Thành lập khu rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Kiểm lâm</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan</li> </ul>	hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
2	Thành lập khu rừng phòng hộ nằm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> <li>- Chi cục Kiểm lâm</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan</li> </ul>	Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp
3	Quyết định đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> <li>- Chi cục Kiểm lâm</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan</li> </ul>	Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
4	Phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> <li>- Chi cục Kiểm lâm</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp huyện</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan</li> </ul>	Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực phát triển ngành nghề nông thôn</b>		
1	Phê duyệt Kế hoạch triển khai dự án phát triển ngành nghề nông thôn từ nguồn vốn ngân sách địa phương	UBND tỉnh	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về công nhận và một số nội dung, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
2	Thu hồi bằng Công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống	UBND tỉnh	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về việc

			ban hành quy định về công nhận và một số nội dung, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Chương trình mỗi xã một sản phẩm</b>		
1	Quyết định công nhận kết quả đánh giá, cấp Giấy chứng nhận sản phẩm đạt 4 sao.	UBND tỉnh	Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.
2	Đề nghị đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia.	UBND tỉnh	Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Chăn nuôi, Thú y</b>		
1	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của cấp huyện.	UBND tỉnh	Điểm d khoản 4 Điều 27 Luật Thú y.
2	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra từ 02 huyện trở lên trong phạm vi tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.
3	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra từ 02 huyện trở lên trong phạm vi tỉnh.	UBND tỉnh	Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

4	Công bố dịch bệnh động vật thủy sản.	UBND tỉnh	Luật Thú y; Thông tư số 04/2016/TT- BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.
5	Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp.	UBND tỉnh	Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT- BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT- BNNPTNT.
6	Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản.	UBND tỉnh	Luật Thú y; Thông tư số 04/2016/TT- BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.
7	Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.	UBND tỉnh	Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.
<b>L</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NGOẠI VỤ</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tổ chức và quản lý đoàn đi công tác nước ngoài</b>		
1	Thủ tục đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tại khối Chính quyền thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhưng có sử dụng ngân sách địa phương	Chủ tịch UBND tỉnh	<i>Quyết định số 1737/QĐ/TU ngày 30/3/2020 của BTV Tỉnh ủy tỉnh Quảng Trị</i>
2	Thủ tục đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý không sử dụng ngân sách địa phương	Sở Ngoại vụ	<i>Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của BTV Tỉnh ủy tỉnh Quảng Trị</i>
<b>II</b>	<b>Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế</b>		

1	Quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Chủ tịch UBND tỉnh	<p>- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.</p> <p>- Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của BTV Tỉnh ủy.</p>
2	Quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	Chủ tịch UBND tỉnh	<p>- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.</p> <p>- Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của BTV Tỉnh ủy.</p>
3	Quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã khu vực biên giới	Chủ tịch UBND tỉnh	<p>- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.</p> <p>- Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của BTV Tỉnh ủy.</p>
4	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Chủ tịch UBND tỉnh	<p>Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.</p>
5	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	Chủ tịch UBND tỉnh	<p>Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn</p>

			thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.
6	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã khu vực biên giới	Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.
<b>M</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tài chính</b>		
1	Xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm.	Đơn vị dự toán cấp trên; Đơn vị dự toán cấp I; Cơ quan tài chính các cấp	Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.
2	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
3	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
4	Quyết định điều chuyển tài sản công.	HĐND tỉnh hoặc theo phân cấp	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.



5	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi kết thúc.	HĐND tỉnh hoặc theo phân cấp	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
6	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
7	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại cho Nhà nước.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
8	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
9	Quyết định bán tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
10	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
11	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định

			chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
12	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
13	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	Sở Tài chính	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
14	Quyết định thanh lý tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
15	Quyết định tiêu hủy tài sản công.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
16	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.	Theo phân cấp của HĐND tỉnh	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
17	Thanh toán chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	- Sở Tài chính; - Phòng Tài chính-Kế hoạch.	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
18	Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công.	Theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công; Luật Xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý,

			thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Văn phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành; UBND các cấp</b>		
1	Thanh toán tiền nghỉ phép năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do chưa nghỉ hoặc không nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm theo quy định của pháp luật.	Cơ quan tài chính cấp tỉnh, huyện, xã.	Khoản 4 Điều 113 Bộ luật Lao động; Điều 13 Luật Cán bộ, công chức 2008; điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 141/2011/TT-BTC.
2	Thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép cho cán bộ, công chức thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư số 141/2011/TT-BTC.	Cơ quan tài chính cấp tỉnh, huyện, xã.	Khoản 4 Điều 113 Bộ luật Lao động; Điều 13 Luật Cán bộ, công chức 2008; điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 141/2011/TT-BTC.
3	Thanh toán tiền công tác phí cho cán bộ, công chức, viên chức.	Theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị	Thông tư số 40 /2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
4	Thanh toán chi hội nghị.	Theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị	Thông tư số 40 /2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
5	Cấp Giấy đi đường cho cán bộ, công chức, viên chức đi công tác.	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện, UBND xã.	Thông tư số 40 /2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
6	Đăng ký xe đi công tác.	Đơn vị được giao ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Thông tư số 40 /2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
7	Trang bị máy móc, thiết bị làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức.	Đơn vị được giao ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.
<b>N</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>		

1	Thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	UBND tỉnh	Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
2	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện	UBND tỉnh	Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
3	Phê duyệt chức năng nguồn nước nội tỉnh	UBND tỉnh	- Khoản 5 Điều 22 Luật tài nguyên nước năm 2023 - Điểm b Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
4	Lập, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước	UBND tỉnh	- Khoản 3 Điều 23 Luật Tài nguyên nước năm 2023 Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ
5	Phê duyệt, điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh	UBND tỉnh	- Khoản 7 Điều 24 Luật tài nguyên nước năm 2023 - Điểm a Khoản 2 Điều 19 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
6	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình nằm trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	UBND tỉnh	- Khoản 2 Điều 26 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
7	Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất	UBND tỉnh	- Khoản 7 Điều 31 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Điều 24 và Điều 25 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
8	Phê duyệt vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất	UBND tỉnh	- Khoản 4 Điều 31 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Điều 38 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ

9	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	UBND tỉnh	- Khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước - Khoản 1 Điều 55 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ
10	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên	UBND cấp tỉnh	- Khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Khoản 3 Điều 55 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.
11	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	UBND tỉnh	- Khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ
12	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên	UBND tỉnh	- Khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ
13	Lập, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp	UBND tỉnh	- Khoản 6 Điều 63 Luật Tài nguyên nước năm 2023 - Khoản 2 Điều 57 và Điểm c Khoản 2 Điều 58 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ
<b>P</b>	<b>TTHC NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</b>		
1	Kiểm kê di tích	UBND tỉnh	+ Luật Di sản Văn hóa 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa 2009; + Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa
2	Phê duyệt Quy hoạch khảo cổ ở địa phương.	UBND tỉnh	
3	Điều chỉnh Quy hoạch khảo cổ ở địa phương.	UBND tỉnh	
4	Lập, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích và quy hoạch di tích đối với cụm di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia.	UBND tỉnh	

5	Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích và quy hoạch di tích đối với cụm di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia.	UBND tỉnh	định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018.
6	Phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.	UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố	+ Luật Di sản văn hóa 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa 2009; + Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018;
7	Điều chỉnh dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.	UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố	+ Thông tư 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
8	Phê duyệt bổ sung danh mục tên đường, phố và công trình công cộng.	UBND tỉnh	+ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về quy định về việc về ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; + Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hoá Thông tin về Hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ. + Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

9	Đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh.	HĐND tỉnh	<p>+ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về quy định về việc về ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công;</p> <p>+ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hoá Thông tin về Hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ.</p> <p>+ Thông tư 01/2016/TT-BXD ngày 01/2/2016 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>+ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.</p>
10	Xét công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.	UBND tỉnh	Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.
11	Xét công nhận lại quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.	UBND tỉnh	Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.
12	Thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện.	UBND tỉnh	<p>+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019.</p> <p>+ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.</p> <p>+ Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.</p> <p>+ Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ</p>

			trường Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành.
13	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện.	UBND tỉnh	+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. + Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. + Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện. + Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành.
14	Thông báo giải thể thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện.	UBND tỉnh	+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. + Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. + Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.
15	Thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	HĐND tỉnh	+ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn



			<p>thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ;</p> <p>+ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính Phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>+ Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật;</p> <p>+ <i>Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.</i></p>
<b>Q</b>	<b>TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng UBND tỉnh</b>		
1	<p>Ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</p>	<p>Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.</p>
2	<p>Rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch hàng năm.</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</p>	<p>Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.</p>

3	Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp, kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
---	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP HUYỆN

STT	Tên TTHC nội bộ	Thẩm quyền giải quyết	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tư pháp</b>		
1	Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật (cấp huyện)	Chủ tịch UBND huyện	Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật
2	Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật (cấp huyện)	Chủ tịch UBND huyện	Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật
3	Công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Chủ tịch UBND huyện	Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số

			09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.
4	Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật theo thẩm quyền (cấp huyện)	Chủ tịch UBND huyện	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP)
5	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, xử lý/kiến nghị xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật	UBND huyện	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP)
6	Hệ thống hóa, công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền (cấp huyện)	Chủ tịch UBND huyện	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP)
7	Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp tỉnh, cấp huyện	UBND huyện	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Y tế</b>		
1	Thành lập Ban Chỉ đạo chống dịch cấp huyện	Chủ tịch UBND huyện	Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Quyết định số 56/2010/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về

			việc quy định thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo chống dịch các cấp.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục</b>		
1	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1.	Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện	Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.
2	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2.	Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện	Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.
3	Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên”.
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Nội vụ</b>		
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố cho cá nhân, tập thể theo công trạng	Chủ tịch UBND huyện	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
2	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	Chủ tịch UBND huyện	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
3	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chủ tịch UBND huyện	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

4	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Chủ tịch UBND huyện	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
5	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố về thành tích đột xuất	Chủ tịch UBND huyện	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Thanh tra</b>		
1	Xử lý quà tặng đối với quà tặng bằng tiền, giấy tờ có giá; hiện vật; dịch vụ; động, thực vật.	Chủ tịch UBND huyện	Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
2	Quyết định áp dụng biện pháp giám sát thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích	Chủ tịch UBND huyện	Điều 31, 32 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
3	Quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác	Chủ tịch UBND huyện	Điều 31, 33 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
4	Quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác	Chủ tịch UBND huyện	Điều 31, 34 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

5	Quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác đối với người có chức vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Chủ tịch UBND huyện	Điều 46, 47 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
6	Quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác và công khai quyết định hủy bỏ việc tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác	Chủ tịch UBND huyện	Điều 48, 49 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
7	Ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn	Chủ tịch UBND huyện	Luật Phòng, chống tham nhũng.
8	Cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND huyện	Điều 5, 6, 7 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập.
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường</b>		
1	Lập danh mục các cụm công nghiệp không có hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung trên địa bàn	UBND huyện	Khoản 5 Điều 52 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
2	Phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề do UBND cấp xã trên địa bàn trình	UBND huyện	Điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Bảo vệ môi trường; khoản 2 Điều 33 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số

			điều của Luật Bảo vệ môi trường
3	Xác định vị trí, ranh giới, diện tích khu vực biển đối với trường hợp thuộc thẩm quyền	UBND huyện	Điểm e khoản 4 Điều 5 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ</b>		
1	Công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong cấp huyện của sáng kiến, đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do cán bộ, công chức, viên chức là tác giả	UBND huyện	Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.
<b>IX</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>		
1	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của cấp xã.	UBND huyện	Điểm đ khoản 5 Điều 27 Luật Thú y.
2	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện.	UBND huyện	Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT- BNNPTNT.
3	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện.	UBND huyện	Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.
4	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động	UBND huyện	Điểm đ khoản 5 Điều 27 Luật Thú y

	vật trên cạn vượt quá khả năng của cấp xã.		
5	Quyết định công nhận kết quả đánh giá, cấp Giấy chứng nhận sản phẩm đạt 3 sao.	UBND huyện	Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.
<b>X</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>		
1	Xét công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh”	UBND huyện	Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.
2	Xét công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh”.	UBND huyện	Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.
3	Xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.	UBND huyện	Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
4	Thủ tục thông báo thành lập thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập	UBND huyện	+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. + Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.
5	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở	UBND huyện	+ Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ



	giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập		trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành.
6	Thủ tục thông báo giải thể thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập	UBND huyện	+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. _ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. + Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện
<b>XI</b>	<b>Lĩnh vực Xây dựng</b>		
1	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	- UBND huyện - Phòng KT&HT	Luật Quy hoạch đô thị; Luật Xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
2	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	- UBND huyện - Phòng KT&HT	Luật Quy hoạch đô thị; Luật Xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
3	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình không theo hình thức kinh doanh	- UBND huyện - Phòng KT&HT	Luật Quy hoạch đô thị; Luật Xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội

	thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.		dung về quy hoạch xây dựng.
4	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình không theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	- UBND huyện - Phòng KT&HT	Luật Quy hoạch đô thị; Luật Xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ hướng dẫn về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
<b>XII</b>	<b>Lĩnh vực Thanh tra</b>		
1	Ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn.	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện theo thẩm quyền quản lý cán bộ.	Luật Phòng, chống tham nhũng.
2	Cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập.	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND cấp huyện, cấp xã; cán bộ, công chức được yêu cầu cung cấp thông tin.	Điều 5, 6, 7 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập.

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP XÃ

STT	Tên TTHC nội bộ	Thẩm quyền giải quyết	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Y tế</b>		
1	Áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà.	Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã	Nghị định số 101/2010/NĐ-CP 30/09/2010 hướng dẫn Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp, cưỡng chế cách ly Y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.

2	Thành lập Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã.	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Quyết định số 56/2010/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của TTCP Về việc quy định thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo chống dịch các cấp.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực nội vụ</b>		
1	Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 90/2020/NĐ-CP.
2	Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP.
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã theo công trạng	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
5	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Chủ tịch UBND cấp xã	Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch</b>		
1	Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	UBND cấp xã	Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Xây dựng</b>		
1	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư.	UBND cấp xã	Luật Xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2	Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư.	UBND cấp xã	Luật Xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Thanh tra</b>		
1	Xử lý quà tặng đối với quà tặng bằng tiền, giấy tờ có giá; hiện vật; dịch vụ; động, thực vật.	UBND xã	Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
2	Quyết định áp dụng biện pháp giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích.	UBND xã	Điều 31, 32 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
3	Tiếp nhận yêu cầu giải trình.	UBND xã	Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
4	Thực hiện việc giải trình.	UBND xã	Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

## PHẦN 2. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

(Đối với các TTHC nội bộ địa phương có văn bản quy định thêm)

### I. TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Ngoại vụ

**1. Thủ tục đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tại khối Chính quyền thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhưng có sử dụng ngân sách địa phương**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Nộp hồ sơ đề nghị đi nước ngoài tại Sở Ngoại vụ.  
 - Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ các cơ quan, đơn vị, Sở Ngoại vụ thẩm định hồ sơ và trình UBND tỉnh.

- Bước 3: UBND tỉnh có văn bản xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (gửi qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) hoặc quyết định việc cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi công tác nước ngoài có sử dụng ngân sách địa phương.

- Bước 4: Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định và trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.

- Bước 5: Sau khi có ý kiến đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy ký thông báo (đối với các đồng chí là Tỉnh ủy viên trở lên), Ban Tổ chức Tỉnh ủy ký thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với các đối tượng còn lại.

- Bước 6: Sau khi có thông báo của Thường trực Tỉnh ủy hoặc của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, UBND tỉnh ký quyết định cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

- Bước 7: Trả kết quả tại Văn phòng UBND tỉnh.

**b) Thành phần hồ sơ**

- Văn bản đề nghị cử đoàn đi công tác, học tập ở nước ngoài (*bản chính*) của cơ quan chủ quản. Trong đó nêu rõ thành phần gồm chức vụ, loại công chức viên chức, ngạch, bậc lương; thời gian, nước đến, mục đích, nguồn kinh phí, nơi xuất nhập cảnh.

- Đối với những đoàn sử dụng ngân sách địa phương: phải đính kèm văn bản đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

- Thư mời và các văn bản liên quan đến chuyến công tác (*nếu bằng tiếng nước ngoài phải dịch sang tiếng Việt Nam*).

- Văn bản thống nhất của cơ quan quản lý ngành dọc cấp trên đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý làm việc trong các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn.

- Chương trình công tác nước ngoài dự kiến hoặc Đơn xin nghỉ phép đi nước ngoài về việc riêng (*có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp nhân sự*).

**c) Thời gian giải quyết:** Không quá 10 ngày làm việc

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính hoặc văn bản chấp thuận.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **2. Thủ tục đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý không sử dụng ngân sách nhà nước**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Nộp hồ sơ đề nghị đi công tác nước ngoài tại Sở Ngoại vụ
- Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ các cơ quan, đơn vị, Sở Ngoại vụ xem xét, quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài.
- Bước 3: Trả kết quả tại Sở Ngoại vụ

**b) Thành phần hồ sơ**

- Văn bản đề nghị cử đoàn đi công tác nước ngoài (*bản chính*) của cơ quan chủ quản. Trong đó nêu rõ thành phần gồm chức vụ, loại công chức, viên chức, ngạch, bậc lương; thời gian, nước đến, mục đích, nguồn kinh phí, nơi xuất nhập cảnh.
- Thư mời và các văn bản liên quan đến chuyến công tác (*nếu bằng tiếng nước ngoài phải dịch sang tiếng Việt Nam*).
- Chương trình công tác nước ngoài dự kiến hoặc Đơn xin nghỉ phép đi nước ngoài về việc riêng (*có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp nhân sự*).

**c) Thời gian giải quyết:** Không quá 05 ngày làm việc.

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Ngoại vụ
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Ngoại vụ

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính hoặc văn bản chấp thuận.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Quyết định số 1737-QĐ/TU ngày 30/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị./.

## II. TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

### 1. Thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

#### a) Trình tự thực hiện:

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nộp hồ sơ.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch – Cơ quan Thường trực của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tổ chức tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ, dự thảo tờ trình, nghị quyết gửi lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã liên quan

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã góp ý bằng văn bản về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp báo cáo tham mưu trình UBND tỉnh trình Hội đồng Nhân dân thông qua ban hành Nghị Quyết.

#### b) Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích

#### c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;  
 - Hồ sơ đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;  
 - Báo cáo tóm tắt ý nghĩa hoặc lý lịch các tên dự kiến để đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

- Bản đồ xác định vị trí cụ thể đường, phố và công trình công cộng dự kiến đặt tên;

- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến tham gia của các cấp, các ngành và nhân dân vào những nội dung được lấy ý kiến.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

#### c) Thời gian giải quyết:

- Tuỳ vào kỳ họp thường kỳ của HĐND tỉnh.

- Trong thời hạn 35 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, gửi thông báo đến các thành viên liên quan của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh để tổ chức khảo sát, kiểm tra thực tế để xem xét, đánh giá, thẩm định.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đi khảo sát, kiểm tra thực tế, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoàn thành hồ sơ báo cáo kết quả thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sau khi nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đăng ký trình Hội đồng Nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường kỳ.

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: HĐND tỉnh, UBND tỉnh
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC:
  - + Sở Giao Thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Hội Di sản văn hóa tỉnh, Hội Khoa học lịch sử tỉnh, Hội Kiến trúc sư tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Nghị quyết của HĐND tỉnh/Quyết định của UBND tỉnh

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính Phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.